

Số: 443 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Thứ trưởng;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, KH (2).



BỘ TRƯỞNG

Vũ Huy Hoàng

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012
của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành
thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán
ngân sách nhà nước năm 2012**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 443 /QĐ-BCT
ngày 18 tháng 01 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu: Mục tiêu của Chương trình nhằm triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012.

2. Yêu cầu: Yêu cầu của Chương trình đòi hỏi các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thuộc ngành Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố chủ động và tích cực góp phần vào sự nghiệp chung của toàn ngành nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2012, với mục tiêu tổng quát là: "Ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng ở mức hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế". Mục tiêu này được cụ thể hóa thành một số chỉ tiêu chủ yếu, trong đó liên quan đến ngành Công Thương bao gồm: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6% - 6,5%; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 13%; tỷ lệ nhập siêu khoảng 11% - 12% trên tổng kim ngạch xuất khẩu, trong điều kiện cho phép, phần đầu giảm xuống dưới 10%; chỉ số giá tiêu dùng tăng dưới 10%.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô

1.1. Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt

a) Vụ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham gia với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc đề xuất các giải pháp khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức tín dụng ưu tiên vốn tín dụng phục vụ các lĩnh vực: sản xuất hàng xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, sử dụng nhiều lao động, các dự án hiệu quả.

b) Cục Quản lý thị trường phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các biện pháp đồng bộ, hiệu quả để kiểm soát thị trường ngoại tệ và thị trường vàng; phối hợp với các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an và các cơ quan chức năng, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hoạt động kinh doanh vàng, thu hồi ngoại tệ trái pháp luật.

1.2. Tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, hiệu quả

a) Vụ Tài chính chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính:

- Thực hiện các biện pháp thích hợp để tiết kiệm chi, tăng thu ngân sách nhà nước, góp phần giảm bội chi ngân sách nhà nước năm 2012 xuống dưới 4,8% GDP;

- Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu. Phân đầu tăng thu ngân sách nhà nước để ưu tiên giảm bội chi và dành để trả nợ;

- Hướng dẫn và kiểm soát việc thực hiện tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, chi phí lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước,...

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi trong cân đối ngân sách nhà nước, các khoản chi được quản lý qua ngân sách nhà nước; các khoản vay, tạm ứng của Bộ. Tiếp tục rà soát để đề xuất bổ sung, hoàn thiện các chế tài xử lý các vi phạm pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm thực thi luật pháp nghiêm minh. Thực hiện minh bạch hoá chi tiêu của ngân sách nhà nước và đầu tư công;

- Bảo đảm kinh phí để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia do Bộ Công Thương quản lý. Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình bảo đảm kịp thời, đúng mục đích, đúng đối tượng và hiệu quả.

b) Vụ Kế hoạch chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ. Rà soát, sắp xếp danh mục các dự án đầu tư của Nhà nước theo mục tiêu ưu tiên đầu tư; bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành và đã bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31 tháng 12 năm 2011 nhưng chưa bố trí đủ vốn, các dự án trọng điểm, cấp bách, hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2012. Không kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2011, thu hồi về ngân sách Trung ương các khoản này để bổ sung vốn cho các công trình, dự án hoàn thành trong năm 2012. Năm 2012 không ứng trước vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ cho các công trình, dự án, trừ các dự án phòng, chống, khắc

phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh cấp bách. Kiên quyết điều chuyển hoặc thu hồi vốn đầu tư đối với các công trình, dự án chậm triển khai, không hiệu quả, phân bổ vốn và sử dụng không đúng đối tượng;

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát các công trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

c) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ sự nghiệp.

d) Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách, tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện nghiêm chủ trương của Chính phủ về ưu tiên tập trung vốn đầu tư cho các công trình, dự án hiệu quả, có khả năng hoàn thành trong năm 2012; không ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, đề án sử dụng kinh phí, vốn ngân sách khi không cân đối được nguồn.

1.3. Tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả, tổ chức tốt thị trường trong nước

a) Vụ Thị trường trong nước chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường trong và ngoài nước, kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung - cầu, bình ổn thị trường, nhất là những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan, địa phương chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, bảo đảm đủ các mặt hàng thiết yếu và các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá. Có biện pháp hiệu quả để bảo đảm cung ứng hàng hoá thiết yếu cho các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, nhất là những thời điểm khó khăn, thiên tai, dịch bệnh;

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương mại trong nước; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại Việt Nam đến năm 2020; chú trọng phát triển thương mại nông thôn, nhất là hệ thống các chợ, hợp tác xã thương mại - dịch vụ, hộ kinh doanh. Thực hiện chính sách và áp dụng các biện pháp thích hợp tạo lập mối liên kết giữa nhà sản xuất với tổ chức phân phối và người tiêu dùng để hình thành những kênh lưu

thông hàng hoá ổn định, gắn với quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và đề xuất giải pháp thiết thực để các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp xây dựng và tiếp tục triển khai kế hoạch đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, bảo đảm gắn với thực tiễn, hoạt động thực chất, hiệu quả;

- Phối hợp với các cơ quan, địa phương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, hiệp hội ngành hàng tiếp tục phát triển, hoàn thiện hệ thống phân phối, lưu thông, trước hết là hệ thống phân phối các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống: lương thực, xăng dầu, thép, xi măng, phân bón, thuốc trừ sâu,...;

- Chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện chương trình bình ổn giá, trên cơ sở đó tiếp tục tổ chức, thực hiện các biện pháp phù hợp với khả năng, điều kiện của từng địa phương để bình ổn giá; kiểm tra, giám sát để bảo đảm các doanh nghiệp sử dụng vốn vay ưu đãi thực hiện chương trình bình ổn giá đúng mục đích, hiệu quả; tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát thị trường, giá cả trên địa bàn, nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống. Phối hợp với các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận, các cơ quan liên quan xây dựng, tạo lập vùng vành đai thực phẩm, rau xanh và hệ thống lưu thông phân phối thuận tiện, hiệu quả để có đủ nguồn cung thường xuyên, giá cả hợp lý.

b) Cục Quản lý thị trường chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tổ chức rà soát, triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường; cùng với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Bộ Công an và các địa phương phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quản lý thị trường, thanh tra giá trong việc kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường, ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các thời điểm mùa vụ, các dịp lễ, Tết,... Xử phạt nghiêm minh các vi phạm pháp luật về giá cả, thị trường;

- Báo cáo, đề xuất với Ban chỉ đạo 127 Trung ương để trình Thủ tướng Chính phủ Chương trình quốc gia về chống buôn lậu, gian lận thương mại trong quý III năm 2012; có cơ chế phù hợp để khuyến khích sự phối hợp tham gia của các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong việc chống buôn lậu, gian lận thương mại;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định về quản lý giá, thuế, phí đối với những mặt hàng thuộc danh mục nhà nước định giá, mặt hàng thực hiện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh, các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý giá; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hiện tượng đầu cơ nâng giá;

- Tiếp tục áp dụng các biện pháp kiểm soát để bảo đảm giá thuốc chữa bệnh, giá sữa ở mức hợp lý; ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi tăng giá bất hợp lý, góp phần bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng;

- Hoàn thiện đề án thành lập Tổng cục Quản lý thị trường trình Thủ tướng Chính phủ, chậm nhất trong cuối quý I năm 2012.

c) Tổng cục Năng lượng, Cục Điều tiết điện lực phối hợp với các đơn vị có liên quan, các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động thực hiện các biện pháp để thực hiện theo lộ trình giá theo cơ chế thị trường đối với những mặt hàng thuộc diện Nhà nước đang quản lý như điện, than cho sản xuất điện..., bảo đảm khuyến khích được đầu tư sản xuất và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời chú trọng dự báo tác động do biến động giá của các mặt hàng này đối với chỉ số giá tiêu dùng để có giải pháp kiểm soát phù hợp.

d) Cục Quản lý cạnh tranh phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh thực thi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hướng dẫn xây dựng tổ chức bộ máy thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ người tiêu dùng ở địa phương, tăng cường tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức xã hội và nhân dân về pháp luật bảo vệ người tiêu dùng, quyền và lợi ích của người tiêu dùng, nhằm góp phần tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả, tổ chức tốt thị trường trong nước bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng.

đ) Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ và các cơ quan, địa phương:

- Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng cơ chế phù hợp khuyến khích phát triển thương mại điện tử;

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 12 tháng 7 năm 2010 về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

- Chủ trì, xây dựng Nghị định của Chính phủ về Thương mại điện tử;

- Ứng dụng nhanh thương mại điện tử tạo ra các kênh phân phối văn minh, hiện đại. Phối hợp với Vụ Thị trường trong nước triển khai Chương trình "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" trên môi trường trực tuyến.

e) Văn phòng Bộ chủ trì phối hợp với các cơ quan truyền thông thuộc Bộ (Báo, Tạp chí, Truyền hình Công Thương) và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các chương trình thông tin, truyền thông phổ biến, tuyên truyền chủ trương, cơ chế, chính sách; cung cấp thông tin về tình hình tài chính, tiền tệ, giá cả, thị trường kịp thời, chính xác, đầy đủ, rõ ràng để các doanh nghiệp, nhân dân hiểu, tích cực ủng hộ và tham gia thực hiện.

1.4. Khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, hạn chế nhập siêu

a) Vụ Xuất nhập khẩu chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện các quy định của Luật Thương mại, xác định những quy định về quản lý xuất, nhập khẩu cần sửa đổi, bổ sung nhằm tạo thuận lợi cho xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ nhập khẩu, hàng hóa tạm nhập tái xuất; kiểm soát để không tạm nhập tái xuất các loại phế liệu, thực phẩm chất lượng kém gây ô nhiễm môi trường. Phấn đấu mức nhập siêu năm 2012 bằng mức thực hiện năm 2011;

- Trong quý I năm 2012, hoàn thành việc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030 báo cáo Bộ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung: các cơ chế, chính sách, biện pháp hỗ trợ đối với các sản phẩm, ngành hàng xuất khẩu chủ lực, có lợi thế và khả năng cạnh tranh; Phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường kiểm định chất lượng hàng xuất khẩu;

- Thực hiện các biện pháp kiểm soát nhập khẩu một cách đồng bộ và hiệu quả, nhất là đối với nhóm các mặt hàng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được và bảo đảm chất lượng;

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện thí điểm bảo hiểm tín dụng xuất khẩu.

b) Tổng cục Năng lượng, Cục Hóa chất, Vụ Công nghiệp nặng, Vụ Công nghiệp nhẹ tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu.

c) Cục Quản lý cạnh tranh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan có biện pháp cảnh báo sớm nguy cơ hàng xuất khẩu của Việt Nam bị kiện chống phá giá, chống trợ cấp, tự vệ để chủ động xây dựng và thực hiện phương án đối phó, ngăn chặn các vụ kiện một cách hiệu quả nhằm góp phần duy trì tăng trưởng xuất khẩu bền vững và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp Việt Nam.

d) Cục Xúc tiến thương mại tăng cường triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, Chương trình thương hiệu quốc gia nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, bảo đảm phù hợp với thực tế, tiết kiệm, hiệu quả và có đổi mới.

đ) Vụ Thị trường trong nước phối hợp với các đơn vị có liên quan trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại.

e) Các Vụ Thị trường ngoài nước nâng cao hiệu quả công tác dự báo thị trường, phổ biến kịp thời thông tin thị trường thế giới, nhất là đối với các thị

trường và mặt hàng xuất khẩu trọng điểm, thay đổi chính sách, áp dụng các biện pháp bảo hộ; nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thương vụ, xúc tiến thương mại tại nước ngoài; tăng cường quảng bá và bảo hộ thương hiệu xuất khẩu của Việt Nam tại nước ngoài. Thường xuyên nghiên cứu cập nhật, phổ biến kịp thời thông tin thị trường thế giới, nhất là đối với các thị trường và mặt hàng xuất khẩu trọng điểm, những thay đổi chính sách, áp dụng các biện pháp bảo hộ; nghiên cứu, áp dụng các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thương vụ, xúc tiến thương mại tại nước ngoài; chỉ đạo các Thương vụ triển khai những công việc của Hội nghị Tham tán thương mại năm 2011 để góp phần mở rộng thị trường xuất khẩu, hạn chế nhập siêu.

g) Vụ Công nghiệp nặng chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Triển khai thực hiện Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ. Phối hợp với các cơ quan, địa phương nghiên cứu, ban hành hoặc đề xuất ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ về thuế, tín dụng, đất đai, đào tạo nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,... để thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp hàng tiêu dùng; khuyến khích liên kết các ngành sản xuất, chuẩn hóa sản phẩm;

- Sửa đổi quy định về điều kiện xuất khẩu khoáng sản theo hướng xiết chặt hơn nữa việc xuất khẩu khoáng sản; không cho phép xuất khẩu quặng thô và tinh quặng đối với các loại khoáng sản quan trọng.

h) Vụ Chính sách thương mại đa biên cùng Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Hợp tác Kinh tế Quốc tế chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể đàm phán hiệp định thương mại tự do (FTA); phổ biến, hướng dẫn, có giải pháp phù hợp hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả tại các thị trường đã có FTA; chủ động, tích cực trong đàm phán FTA nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu;

- Thúc đẩy việc ký kết thoả thuận công nhận lẫn nhau với các thị trường xuất khẩu lớn, tiềm năng;

i) Cục Quản lý thị trường chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại, gian lận giá nhập khẩu và buôn lậu qua biên giới, nhất là các mặt hàng xăng, dầu, thuốc lá, khoáng sản...

k) Vụ Thương mại miền núi: rà soát các quy định về xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu biên giới, chính sách đối với cư dân biên giới, phi mậu dịch nếu thấy cần thiết có đề xuất bổ sung, sửa đổi nhằm tạo điều kiện cho xuất khẩu, kiểm soát chặt chẽ việc nhập khẩu qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới đất liền, chống buôn lậu ở khu vực biên giới.

l) Vụ Kế hoạch chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung, công bố danh mục các mặt hàng không thiết yếu, danh mục các mặt hàng trong nước đã sản xuất được;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án sản xuất, bảo đảm chất lượng và khả năng cạnh tranh, sản phẩm có giá trị gia tăng cao đáp ứng nhu cầu trong nước sớm đi vào sản xuất và đưa sản phẩm ra thị trường.

m) Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, ban hành các quy định về quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng hàng nhập khẩu, bảo đảm kiểm soát được chất lượng, phù hợp với thực tế nước ta và thông lệ quốc tế, ngăn chặn việc nhập khẩu hàng hoá có tiêu chuẩn chất lượng lạc hậu, không đáp ứng yêu cầu, hàng hoá không khuyến khích, cần hạn chế nhập khẩu;

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, địa phương đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho hàng xuất khẩu;

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng nông sản, lâm sản, thủy sản xuất khẩu; xây dựng, ban hành và thực hiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn cần thiết để kiểm soát, ngăn ngừa các vi phạm quy định về chất lượng hàng xuất khẩu;

- Thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường đối với hàng hóa nhập khẩu.

n) Vụ Pháp chế phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp xử lý tranh chấp thương mại, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu hàng hoá Việt Nam.

o) Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Đẩy nhanh các hoạt động thuận lợi hóa thương mại, thương mại phi giấy tờ, hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu giảm chi phí giao dịch thông qua ứng dụng thương mại điện tử;

- Tăng cường hoạt động tin học hóa quản lý nhà nước, đẩy mạnh hoạt động cung cấp trực tuyến các dịch vụ công hỗ trợ doanh nghiệp;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các Cổng thông tin trực tuyến, phục vụ hiệu quả cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu của doanh nghiệp: Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VietnamExport), Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN), Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN).

2. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao hiệu quả, khả năng cạnh tranh

2.1. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm tái cơ cấu nền kinh tế

2.1.1. Tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công

a) Vụ Kế hoạch chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Kiểm soát chặt chẽ việc cấp giấy phép và quản lý các dự án đầu tư sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên; không cấp phép mới, rút giấy phép đối với các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ trong phạm vi của Bộ;

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển; tiếp tục rà soát, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, có biện pháp phù hợp để tăng cường thu hút các nguồn lực xã hội cho đầu tư cơ sở hạ tầng, khuyến khích các hình thức đầu tư đối tác công - tư (PPP), đầu tư tư nhân và đầu tư nước ngoài vào cơ sở hạ tầng;

- Tổng kết, đánh giá toàn diện đầu tư trực tiếp nước ngoài vào ngành công thương; nghiên cứu sửa đổi các cơ chế, chính sách để nâng cao hiệu quả đầu tư trực tiếp nước ngoài; xác định, công bố danh mục khuyến khích đầu tư, danh mục hạn chế đầu tư và danh mục cấm đầu tư; chính sách khuyến khích, thu hút các tập đoàn lớn, các công ty xuyên quốc gia có tiềm lực vốn lớn, công nghệ mạnh đầu tư vào Việt Nam. Tăng cường quản lý, thanh tra, giám sát, kiểm tra và đánh giá hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài trong các lĩnh vực công nghiệp và thương mại tại Việt Nam và đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài;

- Chủ động rà soát, điều chuyển vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2012 trong phạm vi quản lý để tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2012; đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là các nguồn vốn FDI, ODA cho các công trình cơ sở hạ tầng, các dự án công nghệ cao,....;

b) Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy định bắt buộc về tiêu chuẩn công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với các doanh nghiệp, dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

2.1.2. Tái cơ cấu doanh nghiệp, trọng tâm là doanh nghiệp nhà nước

a) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, làm đầu mối cùng với các đơn vị liên quan trong Bộ, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan, địa phương:

- Rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách và mô hình về thực hiện chức năng quản lý nhà nước và chức năng quản lý của chủ sở hữu đối với doanh

nghiệp nhà nước, tách biệt chức năng quản lý hành chính nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp; bảo đảm thực hiện có hiệu quả chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; có biện pháp phù hợp để tăng cường kỷ luật tài chính, thực thi luật pháp trong doanh nghiệp nhà nước. Đối với những doanh nghiệp thuộc diện Nhà nước tiếp tục giữ 100% vốn, cần tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, mô hình tổ chức theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp. Chú trọng đổi mới cơ chế quản trị doanh nghiệp;

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

b) Tổng cục Năng lượng, Cục Hóa chất, Vụ Công nghiệp nặng, Vụ Công nghiệp nhẹ và Vụ Kế hoạch:

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp, bảo đảm tuân thủ quy định về quy hoạch ngành, quy hoạch vùng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật;

- Thanh tra, kiểm tra, rà soát lại đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước, kiến nghị Bộ trình Thủ tướng Chính phủ các biện pháp xử lý, loại bỏ các dự án đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, kể cả các dự án đầu tư ra nước ngoài.

c) Vụ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ và ngoài Bộ:

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với doanh nghiệp nhà nước;

- Thúc đẩy công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần. Tiếp tục thực hiện thoái vốn nhà nước tại những doanh nghiệp đã cổ phần hóa và không thuộc diện Nhà nước cần nắm giữ cổ phần chi phối;

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với các hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, nhất là đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh các mặt hàng thuộc diện quản lý giá của Nhà nước (như xăng dầu, điện, than,...) để xác định đúng lãi, lỗ, nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc vay nợ, sử dụng vốn vay, thanh toán nợ của doanh nghiệp nhà nước. Kiên quyết thực hiện việc giải thể, phá sản doanh nghiệp nhà nước kinh doanh thua lỗ, kém hiệu quả, mất vốn nhà nước;

- Nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách đẩy mạnh huy động vốn cho phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

- Kiểm soát chặt chẽ, tăng cường tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; tiết giảm 5 - 10% chi phí quản lý, tập trung giảm giá thành sản phẩm; nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

d) Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các đơn vị liên quan trong Bộ và ngoài Bộ tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác pháp chế; tăng cường kỷ luật tài chính, thực thi pháp luật trong doanh nghiệp,... Phối hợp các đơn vị liên quan trong kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, nhất là những vấn đề liên quan đến tái cơ cấu nền kinh tế.

đ) Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước của Bộ, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Giám đốc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có kết quả phương án sắp xếp doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Khẩn trương lập phương án, triển khai tái cơ cấu từng doanh nghiệp phù hợp với chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào cơ cấu lại tổ chức, đổi mới quản trị doanh nghiệp, chiến lược kinh doanh theo tư duy hiện đại, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh theo nguyên lý thị trường;

- Lựa chọn, đề xuất thí điểm tái cơ cấu tài chính một vài tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước. Phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan triển khai các giải pháp nhằm tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;

- Rà soát các doanh nghiệp thành viên, công ty liên doanh, liên kết để đẩy nhanh công tác cổ phần hoá, thoái vốn tại các ngành, lĩnh vực nhà nước không cần nắm giữ vốn. Tập trung vốn đầu tư vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, không đầu tư ngoài ngành, nhất là các lĩnh vực tài chính, bảo hiểm, bất động sản, chứng khoán. Có phương án, kế hoạch thoái vốn đối với các khoản đầu tư ra ngoài ngành nghề sản xuất kinh doanh chính theo lộ trình phù hợp.

2.2. Chuyển đổi cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng

a) Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và liên kết giữa các loại quy hoạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy hoạch ở các ngành, địa phương, nhất là sự kết hợp giữa quy hoạch vùng với quy hoạch ngành. Kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền xử lý những tồn tại trong công tác quản lý và thực hiện quy hoạch;

- Kiểm tra, đánh giá, lựa chọn các ngành, lĩnh vực, các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế cạnh tranh thuộc lĩnh vực công nghiệp, thương mại để xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp nhằm huy động nguồn lực đầu tư phát triển để nâng cao tỷ trọng giá trị gia tăng, giảm tỷ trọng hàng gia công, hàng sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên.

b) Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia; Chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hoá đến năm 2020.

c) Cục Quản lý cạnh tranh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nâng cao hiệu quả thực thi Luật Cạnh tranh nhằm tạo môi trường bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nâng cao lợi ích người tiêu dùng.

2.3. Tập trung nguồn lực phát triển nông nghiệp, nông thôn

Vụ Thị trường trong nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống kho dự trữ một số hàng hóa nông sản chủ lực, xây dựng vùng sản xuất hàng hoá đi đôi với phát triển công nghiệp chế biến.

2.4. Bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất và tiêu dùng

a) Cục Điều tiết điện lực chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Chỉ đạo ngành điện cung ứng điện đủ phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân, năm 2012 hạn chế đến mức tối đa việc cắt điện;

- Tổ chức rà soát trình Bộ sửa đổi, bổ sung các quy định về sản xuất, cung ứng và tiêu dùng điện; tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về sản xuất, cung ứng và sử dụng điện.

b) Tổng cục Năng lượng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, có giải pháp đồng bộ, quyết liệt để các nhà thầu xây dựng đẩy nhanh tiến độ thi công, bảo đảm chất lượng, tiến độ các công trình, dự án điện, bàn giao và đưa vào sử dụng;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về quy hoạch và đầu tư phát triển điện lực; kiểm tra, giám sát sử dụng điện của các doanh nghiệp bảo đảm sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả;

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc Chương trình tiết kiệm điện quốc gia với các biện pháp cụ thể, phù hợp để khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện;

- Xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng tiết kiệm điện trong

sản xuất và tiêu dùng;

- Xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch cụ thể tiết kiệm điện trong sản xuất và tiêu dùng trong cả nước.

c) Văn phòng Bộ phối hợp với các đơn vị truyền thông trong và ngoài Bộ đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cơ chế, chính sách đối với việc sản xuất, cung ứng và sử dụng điện; thực hiện các chương trình phát thanh, truyền hình với nội dung thiết thực để tăng cường vận động, khuyến khích các doanh nghiệp và nhân dân sử dụng tiết kiệm điện.

3. Nâng cao chất lượng nhân lực, đẩy nhanh ứng dụng khoa học và công nghệ

3.1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2011 - 2020

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực cả nước và Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Công Thương giai đoạn 2011 - 2020; trong đó chú trọng việc phối hợp, liên kết trong đào tạo; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp, gắn chặt với nhu cầu của ngành, địa phương và toàn xã hội.

3.2. Nâng cao chất lượng nhân lực

a) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Rà soát, đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh việc tổ chức, sắp xếp mạng lưới các trường thuộc Bộ Công Thương đến năm 2020;

- Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014 - 2015, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012; góp phần thúc đẩy tăng cường tự chủ, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo;

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo ngành Công Thương trong giai đoạn mới để phục vụ Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015, trình Lãnh đạo Bộ trong quý I năm 2012;

- Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở dạy nghề theo nghề và cấp trình độ đào tạo ngành Công Thương đến năm 2020 nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho thị trường lao động trong nước và xuất khẩu lao động;

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề của ngành Công Thương, đề xuất giải pháp xử lý những vấn đề mới phát sinh, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong đầu quý II năm 2012;

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới và phát triển dạy nghề; huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, giáo viên dạy nghề theo từng nghề; đa dạng hóa các hình thức, các phương pháp dạy nghề phù hợp với đối tượng học nghề và yêu cầu sản xuất; phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho lao động nông thôn, mở rộng hình thức dạy nghề theo hợp đồng đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hoá công tác dạy nghề;

- Làm đầu mối phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các chủ đầu tư chủ động tổ chức đào tạo nhân lực chất lượng cao để đáp ứng kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp, nhất là nhu cầu nhân lực của các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, các ngành đặc thù;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hoá một số loại hình dịch vụ sự nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Vụ Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, địa phương có biện pháp đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ việc xây dựng ký túc xá sinh viên theo Chương trình xây dựng ký túc xá cho sinh viên.

3.3. Đẩy nhanh ứng dụng khoa học và công nghệ

a) Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011 - 2015 trong ngành Công Thương;

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;

- Phát triển hệ thống tiêu chuẩn quốc gia đầy đủ cho lĩnh vực công nghiệp và thương mại theo hướng tăng tỷ lệ hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế, khu vực.

b) Tổng cục Năng lượng chủ trì, phối hợp với Vụ Khoa học và Công nghệ và các Vụ, Cục liên quan tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, pháp lý, nhân lực, kỹ thuật, an toàn cho phát triển điện hạt nhân. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đào tạo nhân lực và xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ phát triển điện hạt nhân.

4. Bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân

a) Tổng cục Năng lượng, Vụ Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2011 - 2015; rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia thuộc lĩnh vực quản lý; đề xuất giải pháp phù hợp theo hướng xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng để lồng ghép nội dung, tinh gọn đầu mối quản lý, điều hành trong tình hình mới, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác an toàn lao động, cải thiện điều kiện và môi trường lao động.

c) Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, các cơ quan, địa phương để thực hiện việc mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng dạy nghề, gắn dạy nghề với tạo việc làm, tự tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Thực hiện các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động; thực hiện tốt các quy định về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách hỗ trợ khác cho người lao động bị mất việc làm; xây dựng quan hệ lao động hài hoà, lành mạnh trong doanh nghiệp.

d) Văn phòng Bộ phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, địa phương có giải pháp nâng cao chất lượng, tăng cường quản lý các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Tổ chức giao ban, họp báo thường xuyên để thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí về tình hình phát triển của ngành Công Thương.

5. Tăng cường phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

5.1. Tăng cường phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu

Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là nước biển dâng, Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và đánh giá tác động của biến đổi khí hậu để đề xuất lồng ghép vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch do Bộ Công Thương xây dựng và trình; chủ động chỉ đạo ứng phó có hiệu quả với thiên tai bão lũ.

5.2. Tăng cường bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp chủ trì, phối hợp với

các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn doanh nghiệp ngành công thương tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường; áp dụng sản xuất sạch hơn để đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên, năng lượng đồng thời giảm phát thải các chất ô nhiễm;

- Tham gia rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, hiệu quả khai thác, sử dụng tài nguyên, giảm thiểu tác động đến môi trường.

b) Vụ Công nghiệp nặng chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trong và ngoài Bộ tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp, kịp thời các quy định, cơ chế, chính sách, quy hoạch phát triển các loại khoáng sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao, bảo đảm sử dụng tiết kiệm khoáng sản, năng lượng, bảo vệ môi trường.

6. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường phòng, chống tham nhũng

6.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước

a) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; trong đó tập trung cải cách chế độ công chức - công vụ theo Luật Cán bộ, công chức đã có hiệu lực. Tiếp tục triển khai thực hiện thí điểm chính sách phát hiện, thu hút, bố trí và đãi ngộ người tài năng trong công vụ;

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương, bảo đảm quản lý thống nhất của Trung ương và phát huy chủ động, sáng tạo, sát thực tế của địa phương và cơ sở; gắn phân cấp với tăng cường kiểm tra, giám sát của cấp trên và chịu trách nhiệm của cấp dưới, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu;

- Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

b) Vụ Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư dự án tuân thủ và thực hiện các nội dung được cấp chứng nhận đầu tư để thu hồi hoặc chuyển những dự án đã được cấp giấy

chúng nhận đầu tư nhưng chậm triển khai hoặc chủ đầu tư không đủ năng lực cho chủ đầu tư khác có năng lực;

- Tăng cường hiệu quả, hiệu lực của công tác xây dựng và thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, phân tích, dự báo vĩ mô trong quá trình hoạch định và điều hành thực hiện chính sách.

c) Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và các đơn vị liên quan trong và ngoài Bộ:

- Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng các luật, pháp lệnh, các văn bản hướng dẫn thi hành; kiện toàn tổ chức pháp chế để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, nhất là việc bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra;

- Chú trọng tập trung nguồn lực và cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn sâu để đẩy nhanh việc soạn thảo, góp ý; bảo đảm tiến độ, chất lượng thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tổng cục Năng lượng, các Vụ, Cục, các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc Bộ và các Sở Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính; công bố công khai, minh bạch đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tập trung nguồn lực, bảo đảm thực thi hiệu quả việc đơn giản hoá các thủ tục hành chính. Tăng cường và nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp.

đ) Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan, các cơ quan, địa phương tiếp tục thực hiện có kết quả Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Đôn đốc các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc đơn giản hoá các thủ tục hành chính đã được Chính phủ thông qua. Nâng cao chất lượng tham vấn người dân và doanh nghiệp trong các hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

6.2. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng

a) Vụ Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tập trung vào các giải pháp phòng ngừa, tăng cường tính công khai, minh bạch.

c) Văn phòng Bộ và các đơn vị truyền thông thuộc Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương xây dựng chương trình tuyên truyền, vận động, tạo chuyển biến mạnh mẽ cả trong nhận thức và

thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện “Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

7. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

7.1. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

a) Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục tăng cường thanh tra trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo của những người có thẩm quyền, có trách nhiệm; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

7.2. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

a) Vụ Chính sách thương mại đa biên chủ trì, phối hợp với các Vụ Thị trường ngoài nước, các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế, các Tham tán thương mại và các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương:

- Nghiên cứu, tham mưu, xác định trọng tâm hợp tác, xây dựng các chương trình, đề án hợp tác thiết thực để nâng tầm và phát triển quan hệ theo chiều sâu, ổn định, thực chất, tạo lợi ích đan xen trong quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, các đối tác chiến lược, các nước lớn và các nước bạn bè truyền thống; thúc đẩy hợp tác với các đối tác tiềm năng ở các khu vực. Khẩn trương thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp triển khai chủ trương chủ động, tích cực hội nhập quốc tế của Đại hội Đảng lần thứ XI; chủ động, tích cực tham gia và phát huy vai trò, sáng kiến tại các diễn đàn đa phương quan trọng, trong đó có ASEAN;

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tham mưu chiến lược, dự báo và đề xuất các chính sách, chủ trương triển khai đường lối hội nhập quốc tế;

- Tổ chức thực hiện các thoả thuận về hội nhập quốc tế với phương châm: Thực hiện nghiêm túc các cam kết; khai thác các lợi thế của các thoả thuận này đem lại cho doanh nghiệp và nền kinh tế Việt Nam; tận dụng không gian chính sách đã đạt được trong đàm phán để xây dựng các cơ chế chính sách khuyến khích sản xuất - kinh doanh và phát triển các quy định về quản lý thận trọng nền kinh tế - tài chính; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các nước, các tổ chức quốc tế để xây dựng năng lực quản lý bao gồm khung pháp lý và đào tạo nguồn nhân lực.

b) Cục Quản lý cạnh tranh phối hợp với các cơ quan đẩy mạnh công tác vận động các nước công nhận quy chế kinh tế thị trường và tháo gỡ các vướng mắc kinh tế, thương mại.

c) Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với các Vụ Thị trường ngoài nước tiếp tục thúc đẩy triển khai thực hiện Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.

d) Các Vụ Thị trường nước ngoài phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, các cơ quan và Tham tán thương mại:

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, tổ chức triển khai hiệu quả Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Chủ động tham mưu, cảnh báo về các vấn đề kinh tế quốc tế nhằm đóng góp vào điều hành kinh tế - xã hội của Chính phủ và các Bộ, ban ngành. Nâng cao hiệu quả theo dõi, đôn đốc việc triển khai các thoả thuận, cam kết quốc tế đạt được trong khuôn khổ các chuyến thăm cấp cao. Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong Bộ và các doanh nghiệp triển khai các hoạt động kinh tế đối ngoại, bao gồm mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài và công nghệ phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế cả nước;

- Thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; vận động mạnh mẽ, hiệu quả cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc.

đ) Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế, các Vụ Thị trường ngoài nước, các Tham tán thương mại và các đơn vị liên quan trong Bộ, cơ quan, địa phương để kiện toàn cơ chế, tổ chức và hoạt động của các phân ban Việt Nam trong các Ủy ban liên Chính phủ.

e) Vụ Chính sách thương mại đa biên chủ trì cùng Văn phòng Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế phối hợp với các cơ quan tổ chức thực hiện Kế hoạch tổng thể đàm phán hiệp định thương mại tự do (FTA) sau khi được phê duyệt; phổ biến, hướng dẫn, có giải pháp phù hợp hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp hoạt động hiệu quả tại các thị trường đã có FTA; chủ động, tích cực trong đàm phán FTA nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp thuộc Bộ, các Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ nhiệm vụ và yêu cầu công tác đề ra trong Chương trình này, kết hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp và định kỳ hàng tháng gửi báo cáo tình hình thực hiện và những khó khăn vướng mắc về các đơn vị chủ trì để tổng hợp; Tăng cường phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ trong những nhiệm vụ có liên quan.

3. Các đơn vị khẩn trương triển khai xây dựng các đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Công Thương trong Chương trình công tác năm 2012 bảo đảm chất lượng và đúng thời gian quy định.

4. Giao Vụ Kế hoạch làm đầu mối kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình công tác đã đề ra; báo cáo lãnh đạo Bộ trong giao ban hàng tháng. Tổng hợp, đánh giá báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng tháng, hàng quý gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 hàng tháng và hàng quý.

5. Trước ngày 30 tháng 11 năm 2012 các cơ quan, đơn vị, các Sở Công Thương và doanh nghiệp nêu tại điểm 1 và 2 trên đây tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện chương trình và báo cáo về Bộ (Vụ Kế hoạch) để tổng hợp báo cáo Chính phủ trong phiên họp thường kỳ tháng 12 năm 2012./.

PHỤ LỤC
NHỮNG ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC GIAO TRONG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

(kèm theo Quyết định số 443 /QĐ-BCT ngày 18 tháng 01 năm 2012)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI HẠN
1	Chương trình Quốc gia chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Cục Quản lý thị trường	Tháng 3/2012
2	Đề án thành lập Tổng cục Quản lý thị trường (trình Thủ tướng Chính phủ)	Cục Quản lý thị trường	Quý I/2012
3	Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Xuất nhập khẩu	Quý I/2012
4	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp xã hội hoá giáo dục và đào tạo ngành Công Thương trong giai đoạn mới để phục vụ Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 (trình Lãnh đạo Bộ Công Thương)	Vụ Tổ chức Cán bộ	Quý I/2012
5	Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề của ngành Công Thương, đề xuất giải pháp xử lý những vấn đề mới phát sinh (báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)	Vụ Tổ chức Cán bộ	Đầu Quý II/2012
6	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực (trình Thủ tướng Chính phủ)	Cục Điều tiết điện lực	Tháng 01/2012
7	Quy hoạch chi tiết thăm dò khai thác chế biến và sử dụng quặng phóng xạ giai đoạn đến năm 2020, có xét đến 2030 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Công nghiệp nặng	Tháng 02/2012
8	Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng quặng Bauxit đến năm 2020, có xét đến năm 2030 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Công nghiệp nặng	Tháng 3/2012

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI HẠN
9	Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng than đồng bằng sông Hồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trình Thủ tướng Chính phủ)	Tổng cục Năng lượng	Tháng 3/2012
10	Nghị định thay thế Nghị định 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương (trình Chính phủ)	Vụ Tổ chức cán bộ	Tháng 3/2012
11	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (trình Chính phủ)	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	Tháng 3/2012
12	Đề án Trợ giúp phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Công nghiệp nặng	Tháng 5/2012
13	Đề án Nâng cao chất lượng đầu tư, hiệu quả quản lý nhà nước và định hướng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong các ngành công nghiệp hỗ trợ, điện, thương mại giai đoạn 2011-2020 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Kế hoạch	Tháng 5/2012
14	Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả (trình Chính phủ)	Cục Quản lý Thị trường	Tháng 6/2012
15	Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Lào đến năm 2020 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Thương mại miền núi	Tháng 6/2012
16	Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia đến năm 2020 (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Thương mại miền núi	Tháng 6/2012
17	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định quy chế điều hành và thủ tục hành chính tại các cửa khẩu biên giới đất liền (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Thương mại miền núi	Tháng 6/2012

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI HẠN
18	Nghị định thay thế Nghị định số 64/2005/NĐ-CP ngày 16/5/2005 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp (trình Chính phủ)	Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp	Tháng 9/2012
19	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 1 năm 2006 của Chính phủ về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài (trình Chính phủ)	Vụ Xuất nhập khẩu	Tháng 9/2012
20	Nghị định thay thế Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 về thương mại điện tử (trình Chính phủ)	Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin	Tháng 10/2012
21	Đề án Đàm phán Khu vực Mậu dịch Tự do Việt Nam - Liên minh Hải quan (Nga, Belarus, Cadăcxtan) (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Thị trường châu Âu	Tháng 10/2012
22	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực (trình Chính phủ)	Cục Điều tiết Điện lực	Tháng 12/2012
23	Nghị định thay thế Nghị định số 100/2005/NĐ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về thực hiện công ước cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học (trình Chính phủ)	Cục Hóa chất	Tháng 12/2012
24	Chiến lược sử dụng công nghệ sạch trong công nghiệp Việt Nam (trình Thủ tướng Chính phủ)	Vụ Khoa học và Công nghệ	Tháng 02/2012